

HỘI ĐỒNG PHHPBGDPL TỈNH ĐIỆN BIÊN  
BTC CUỘC THI TRỰC TUYẾN  
“TÌM HIỂU PHÁP LUẬT VỀ BẦU CỬ  
ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI  
ĐỒNG NHÂN DÂN” TRÊN ĐỊA BÀN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày tháng 01 năm 2026

Số: /TL-BTC

**THẺ LỆ**

**Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội  
và đại biểu Hội đồng nhân dân” trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

Thực hiện Kế hoạch số 52/KH-HĐPH ngày 08/01/2026 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Điện Biên tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân” trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 118/QĐ-HĐPH ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Điện Biên về việc thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân” trên địa bàn tỉnh Điện Biên (Cuộc thi); Ban Tổ chức Cuộc thi ban hành Thẻ lệ như sau:

**I. TÊN GỌI, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG DỰ THI**

**1. Tên gọi:** Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân”.

**2. Phạm vi:** Cuộc thi được phát động, tổ chức trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

**3. Đối tượng dự thi:** Công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên (*tính đến ngày bầu cử 15/3/2026*) hiện đang sinh sống, học tập và làm việc trên địa bàn tỉnh Điện Biên (gọi chung là THÍ SINH).

**II. NỘI DUNG THI, HÌNH THỨC, THỜI GIAN TỔ CHỨC CUỘC THI**

**1. Nội dung thi**

- Hiến pháp năm 2013 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15);

- Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025);

- Luật Tổ chức Quốc hội năm 2014 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025);

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.

**2. Hình thức thi**

Cuộc thi được tổ chức theo hình thức trực tuyến trên mạng Internet tại địa chỉ: <https://thitructuyentimhieuphapluat.stp.dienbien.gov.vn> tại mục Cuộc thi trực

tuyển trên Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên. Thí sinh tham gia dự thi trực tiếp trên máy vi tính hoặc các thiết bị điện tử khác có kết nối Internet (máy tính bảng, điện thoại thông minh...) và trả lời các câu hỏi trắc nghiệm theo bộ đề câu hỏi ngẫu nhiên được thiết kế sẵn.

Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký, sử dụng duy nhất 01 tài khoản dự thi. Mỗi bộ đề gồm 10 câu hỏi trắc nghiệm về kiến thức pháp luật liên quan đến nội dung tại mục 1 phần II Thẻ lệ này và 01 câu hỏi phụ dự đoán số người tham gia dự thi. Mỗi câu hỏi trắc nghiệm có 04 phương án (A, B, C, D) thí sinh lựa chọn 01 đáp án mình cho là đúng.

### 3. Thời gian tổ chức Cuộc thi

Cuộc thi diễn ra bắt đầu từ ngày **01/02/2026 đến hết ngày 28/02/2026**. Thí sinh có thể tham gia thi vào bất cứ thời gian nào trong khoảng thời gian diễn ra Cuộc thi.

## III. CÁCH THỨC DỰ THI VÀ XÉT GIẢI

### 1. Cách thức dự thi

#### 1.1. Bước 1. Đăng ký dự thi

a) Thí sinh tham gia đăng ký dự thi bằng cách truy cập website Cuộc thi tại địa chỉ: <https://thitruoctuyentimhieuphapluat.stp.dienbien.gov.vn> tại mục Cuộc thi trực tuyến trên Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên hoặc truy cập banner Cuộc thi đã được đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp <https://sotuphap.dienbien.gov.vn/>.



Ngoài ra, thí sinh có thể quét mã QR bằng camera (trên hệ điều hành IOS/Android) hoặc quét mã QR trên ứng dụng Zalo bên dưới để truy cập vào website Cuộc thi.



### 1.2. Bước 2: Khai báo thông tin

a) Để dự thi, thí sinh cần cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin cá nhân bắt buộc theo hướng dẫn hiển thị trên phần mềm Cuộc thi. Trong trường hợp phát hiện thông tin đăng ký không trung thực, bài dự thi của thí sinh sẽ không hợp lệ.

Tại giao diện trang thi chọn mục **“Tham gia dự thi”**, thí sinh nhập chính xác thông tin cá nhân (họ và tên; ngày, tháng, năm sinh; số thẻ căn cước công dân hoặc mã định danh; số điện thoại liên hệ); tích chọn trường thông tin **“địa chỉ”** (Phần mềm sẽ cài đặt sẵn danh sách địa chỉ để thí sinh chọn đơn vị, địa phương phù hợp với thông tin của cá nhân). Sau khi điền đầy đủ thông tin, thí sinh chọn **“Cập nhật”** để hoàn thành nội dung đăng ký.

b) Thông tin thí sinh đăng ký sẽ là một trong những căn cứ để Ban Tổ chức Cuộc thi xét trao giải. Các trường hợp không khai báo đầy đủ, chính xác thông tin theo yêu cầu sẽ không được xét giải. Mọi thay đổi về thông tin đăng ký của thí sinh trong quá trình diễn ra Cuộc thi cần được thông báo kịp thời cho Ban Tổ chức theo số điện thoại liên hệ tại Thẻ lệ này. Ban Tổ chức cam kết bảo vệ dữ liệu cá nhân, chỉ sử dụng thông tin của cá nhân đã cung cấp tại phần mềm Cuộc thi để phục vụ việc xác minh, xét trao giải Cuộc thi theo quy định.

### 1.3. Bước 3: Vào thi

- Mỗi thí sinh có **tối đa 20 phút** của 01 lượt thi để **trả lời 10 câu hỏi trắc nghiệm** xuất hiện trên màn hình và trả lời 01 câu hỏi dự đoán số người tham gia dự thi. Mỗi thí sinh được tham gia thi tối đa 10 lượt thi trong khoảng thời gian diễn ra Cuộc thi nêu tại mục 3 phần II của Thẻ lệ này.

- Bài dự thi chỉ được xem là hợp lệ khi thí sinh trả lời đầy đủ các câu hỏi. Sau khi hoàn thành xong bài dự thi, chọn **“Nộp bài”** để gửi kết quả, hệ thống sẽ tự động cho người thi biết kết quả bài thi trắc nghiệm của mình (số điểm đạt được, tổng số thời gian hoàn thành bài thi). Trong thời gian tham gia của mỗi lượt thi, thí sinh được quay lại để trả lời các câu hỏi đã bỏ qua, hoặc trả lời lại câu hỏi đã trả lời, hết thời gian thi, nếu thí sinh không chọn nộp bài hệ thống sẽ tự động kết thúc nộp bài thi.

## 2. Cách thức xét giải

### 2.1. Đối với giải cá nhân

Kết quả thi để xét giải là kết quả cao nhất trong các lượt thi của người dự thi. Điểm tối đa của bài dự thi là 100 điểm cho 10 câu hỏi trắc nghiệm (mỗi

câu trả lời đúng được 10 điểm, trả lời sai hoặc không trả lời sẽ không tính điểm). Đối với câu hỏi dự đoán - là câu hỏi bắt buộc, không tính vào tổng số điểm mà là tiêu chí để Ban Tổ chức xét và xếp giải.

Ban Tổ chức sẽ lựa chọn người đạt giải là thí sinh có số câu trả lời trắc nghiệm đúng nhiều nhất và dự đoán đúng hoặc gần đúng nhất về số lượng người tham gia Cuộc thi so với kết quả tổng hợp cuối cùng của Ban Tổ chức, thời gian hoàn thành bài dự thi nhanh nhất và được xếp theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến khi chọn đủ số lượng giải theo quy định tại Thể lệ này.

Trường hợp nhiều thí sinh đạt điểm số bằng nhau và kết quả đúng hoặc gần đúng nhất câu hỏi dự đoán số lượng người tham gia Cuộc thi, Ban Tổ chức sẽ lựa chọn thí sinh có thời gian hoàn thành, nộp bài dự thi sớm hơn (*thời gian dự thi được tạo bản ghi trước trong hệ thống dữ liệu phần mềm Cuộc thi*).

**2.2. Đối với giải tập thể:** Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét, trao giải cho tập thể UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh (tập thể) trên cơ sở các tiêu chí sau:

a) Tập thể tích cực tham gia, hưởng ứng Cuộc thi thi theo tỷ lệ thí sinh dự thi đúng đối tượng trên địa bàn cao;

b) Tập thể có chất lượng dự thi tốt, bao gồm: (1) Tỷ lệ bài thi đạt chất lượng cao (tính theo số lượng thí sinh của tập thể trả lời đúng từ 08 câu hỏi trắc nghiệm tương đương đạt 80 điểm trở lên); (2) Có nhiều thí sinh dự kiến đạt giải cá nhân của Cuộc thi.

Trên cơ sở tổng điểm đối với các tập thể, Ban Tổ chức sẽ hợp xét theo thứ tự từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng giải theo quy định và không xét giải đối với tập thể có thí sinh vi phạm Thể lệ Cuộc thi. Trường hợp các tập thể có tổng số điểm bằng nhau, Ban Tổ chức sẽ thực hiện xét ưu tiên đối với tập thể có tỷ lệ thí sinh đúng đối tượng dự thi cao hơn.

*(Có khung tiêu chí, cách đánh giá, tính điểm gửi kèm)*

## **IV. CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG VÀ CÔNG BỐ KẾT QUẢ CUỘC THI**

### **1. Tập thể**

Các tập thể đạt giải được Ban Tổ chức Cuộc thi trao Giấy chứng nhận và mức giải thưởng bằng tiền mặt như sau:

- 01 giải Nhất: Trị giá 5.000.000 đồng/giải.
- 03 giải Nhì: Trị giá 3.000.000 đồng/giải.
- 05 giải Ba: Trị giá 1.000.000 đồng/giải.

### **2. Cá nhân**

Thí sinh đạt giải được Ban Tổ chức Cuộc thi trao Giấy chứng nhận và mức giải thưởng bằng tiền mặt như sau:

- 01 giải Nhất: Trị giá 3.000.000 đồng/giải
- 05 giải Nhì: Trị giá 2.000.000 đồng/giải.

- 10 giải Ba: Trị giá 1.000.000 đồng/giải.
- 20 giải Khuyến khích: Trị giá 500.000 đồng/giải.

Căn cứ kết quả Cuộc thi, nguồn kinh phí và các quy định của pháp luật tại thời điểm xét giải, Ban Tổ chức sẽ điều chỉnh giá trị giải thưởng cho phù hợp hoặc xem xét, trao giải thưởng phụ cho một số trường hợp đặc biệt khác (nếu có).

### **3. Xác minh, công bố kết quả và trao giải Cuộc thi**

- Sau khi kết thúc Cuộc thi, Ban Tổ chức sẽ thực hiện tổng hợp kết quả, xác minh thông tin, xét và xếp giải Cuộc thi bảo đảm đúng quy định tại Thể lệ này.

- Danh sách tập thể, cá nhân đạt giải Cuộc thi được Ban Tổ chức công bố công khai trên phần mềm Cuộc thi tại địa chỉ <https://thitructuyentimhieuphapluat.stp.dienbien.gov.vn> và Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp tại địa chỉ <https://stp.dienbien.gov.vn> (mục Hệ thống văn bản). Thông tin cá nhân và bài dự thi của thí sinh đều được hệ thống phần mềm ghi lại để làm cơ sở đối chiếu, xác minh trong trường hợp cần thiết.

- Hình thức chi trả giải thưởng: Chi trả qua số tài khoản (đối với tập thể chi trả vào tài khoản tiền gửi của đơn vị mở tại Kho bạc nhà nước; đối với cá nhân chi trả qua tài khoản của cá nhân đạt giải).

- Lễ Tổng kết và trao giải Cuộc thi: Dự kiến trong tháng 3/2026 (trước ngày 15/3/2026).

## **V. KHÔNG CÔNG NHẬN KẾT QUẢ THI VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI VỀ CUỘC THI**

**1.** Ban Tổ chức Cuộc thi sẽ chủ động loại bỏ và không công nhận kết quả thi đối với thí sinh trong các trường hợp sau:

a) Không thuộc đối tượng tham gia dự thi theo quy định tại mục 3 phần I Thể lệ này;

b) Sử dụng thông tin của người khác để dự thi;

c) Nhờ người khác thi hộ hoặc thi hộ người khác;

**d) Thông tin khai báo không trung thực;**

đ) Có hành vi khác vi phạm về đạo đức, thuần phong mỹ tục; làm ảnh hưởng đến tính nghiêm túc, công bằng, khách quan và an toàn thông tin của Cuộc thi.

**2.** Ban Tổ chức Cuộc thi không chịu trách nhiệm trong các trường hợp phát sinh khách quan do thiên tai, bão lũ, sự cố điện lưới, đường truyền mạng, tác động mất kết nối truy cập Internet, ảnh hưởng đến kết quả trả lời câu hỏi của thí sinh.

**3.** Trường hợp có khiếu nại liên quan đến Cuộc thi, người khiếu nại gửi văn bản đến Ban Tổ chức Cuộc thi trong vòng 03 ngày kể từ ngày công bố kết quả thi; Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét, giải quyết trong vòng 03 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại. Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét, căn cứ vào dữ liệu tham gia

dự thi của thí sinh lưu trữ trên hệ thống để làm căn cứ quyết định giải quyết khiếu nại. Quyết định giải quyết khiếu nại của Ban Tổ chức Cuộc thi là quyết định cuối cùng, có hiệu lực thi hành.

## **VI. THÔNG TIN LIÊN HỆ**

### **1. Tra cứu, tìm hiểu thông tin; Thể lệ, hướng dẫn, giải đáp, cập nhật hoạt động của Cuộc thi**

Tại địa chỉ: <https://thitruoctuyentimhieuphapluat.stp.dienbien.gov.vn>

### **2. Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi**

Sở Tư pháp là Cơ quan Thường trực Ban Tổ chức Cuộc thi; địa chỉ: tổ 12, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; điện thoại liên hệ: 0215.3824.093.

Trên đây là Thể lệ Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân” trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Trong quá trình tổ chức, nếu có vấn đề phát sinh ngoài quy định của Thể lệ này, Ban Tổ chức Cuộc thi sẽ quyết định, điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn và các quy định có liên quan./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- Đ/c Lò Văn Cương – Chủ tịch Hội đồng PHPBGDPL tỉnh (b/c);
- Thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh;
- Ban Tổ chức Cuộc thi (để t/h);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh;
- Thành viên: Tổ biên soạn câu hỏi và đáp án, Tổ Thư ký Cuộc thi;
- Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Trang Thông tin Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh;
- Lưu: VT, PBGD&TDTHPL, VP.

**TM. BAN TỔ CHỨC  
TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP  
Trần Thanh Hưng**

**KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM  
XÉT CÔNG NHẬN GIẢI TẬP THỂ**

*(Kèm theo Thẻ lệ số /TL-BTC ngày /01/2025 của Ban Tổ chức Cuộc thi)*

| STT                        | Tiêu chí                                                      | Nội dung đánh giá cụ thể                                                                                               | Điểm tối đa | Cách tính/Thang điểm              | Ghi chú                                                                                                                                                                    |
|----------------------------|---------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| I                          | Tập thể tích cực tham gia, hưởng ứng Cuộc thi: Tối đa 40 điểm |                                                                                                                        |             |                                   |                                                                                                                                                                            |
|                            | Tỷ lệ thí sinh dự thi đúng đối tượng trên địa bàn cao         | Tổng số thí sinh tham gia đúng đối tượng/ Tổng số dân trên địa bàn cấp xã thuộc đối tượng dự thi.                      | 40          | Tỷ lệ đạt từ 80% trở lên: 40 điểm | Danh sách số lượng người dân trên địa bàn từ đủ 18 tuổi trở lên (tính đến ngày bầu cử 15/3/2026) tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh do phòng PC06 Công an tỉnh cung cấp. |
|                            |                                                               |                                                                                                                        |             | Tỷ lệ đạt từ 60% đến 79%: 30 điểm |                                                                                                                                                                            |
|                            |                                                               |                                                                                                                        |             | Tỷ lệ đạt từ 40% đến 59%: 20 điểm |                                                                                                                                                                            |
|                            |                                                               |                                                                                                                        |             | Tỷ lệ dưới 39%: 10 điểm           |                                                                                                                                                                            |
| II                         | Tập thể có chất lượng dự thi tốt (1+2): Tối đa 60 điểm        |                                                                                                                        |             |                                   |                                                                                                                                                                            |
| 1                          | Tỷ lệ bài thi đạt chất lượng cao                              | Tỷ lệ bài thi đạt chất lượng cao = Tổng số bài thi đạt từ 80 điểm trở lên/tổng số bài dự thi của thí sinh của tập thể. | 40          | Tỷ lệ đạt từ 80% trở lên: 40 điểm | Danh sách đối chiếu trích xuất tự động trên Phần mềm Cuộc thi                                                                                                              |
|                            |                                                               |                                                                                                                        |             | Tỷ lệ đạt từ 60% đến 79%: 30 điểm |                                                                                                                                                                            |
|                            |                                                               |                                                                                                                        |             | Tỷ lệ đạt từ 40% đến 59%: 20 điểm |                                                                                                                                                                            |
|                            |                                                               |                                                                                                                        |             | Tỷ lệ đạt dưới 39%: 10 điểm       |                                                                                                                                                                            |
| 2                          | Có nhiều thí sinh dự kiến đạt giải cá nhân                    | Tính tổng điểm tương ứng với các giải của thí sinh thuộc tập thể dự kiến được Ban Tổ chức xếp giải                     | 20          | Giải Nhất: 5 điểm/giải            | Danh sách đối chiếu trên cơ sở nội dung dự kiến xếp giải của Ban Tổ chức                                                                                                   |
|                            |                                                               |                                                                                                                        |             | Giải Nhì: 4 điểm/giải             |                                                                                                                                                                            |
|                            |                                                               |                                                                                                                        |             | Giải Ba: 3 điểm/giải              |                                                                                                                                                                            |
|                            |                                                               |                                                                                                                        |             | Khuyến khích: 2 điểm/giải         |                                                                                                                                                                            |
| Tổng điểm (I+II): 100 điểm |                                                               |                                                                                                                        |             |                                   |                                                                                                                                                                            |